UBND TỈNH LẠNG SƠN **SỞ NÔNG NHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 297 /BC-SNNMT	*Lạng Sơn, ngày 23 tháng 5 năm 2025*

BÁO CÁO
Kết quả kiểm tra, xử lý đơn của 02 công dân, cùng trú tại thôn Xóm Chùa, xã Hoà Thắng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.

Thực hiện nhiệm vụ Chủ tịch UBND tỉnh giao tại Công văn số 2424/VP-BTCD ngày 19/4/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về việc kiểm tra, đề xuất chỉ đạo xử lý đơn của công dân. Trên cơ sở kết quả làm việc với công dân ngày 25/4/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo như sau:

1. Tóm tắt nội dung đơn

02 công dân có đơn khiếu nại, đề ngày 07/5/2025 gồm: Ông Vi Văn Bắc, Vi Văn Tiến, cùng trú tại thôn Xóm Chùa, xã Hòa Thắng, huyện Hữu Lũng, đơn có nội dung: khiếu nại quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng về việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do ảnh hưởng bởi dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp VSIP.

2. Kết quả xem xét, đề xuất xử lý đơn

Thực hiện nhiệm vụ Chủ tịch UBND tỉnh giao, ngày 20/5/2025 Sở Nông nghiệp và Môi trường đã làm việc với 02 công dân để làm rõ nội dung đơn. Tại buổi làm việc 02 ông cho biết: Đơn đề ngày 07/5/2025 của các ông gửi Chủ tịch UBND tỉnh là đơn khiếu nại, với nội dung như sau:

(1). Ông Vi Văn Bắc không đồng ý với Quyết định số 1153/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của bà Nguyễn Thị Thị về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.

(2). Ông Vi Văn Tiến không đồng ý với Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của bà Nguyễn Thị Thị về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.

Qua xem xét cho thấy:

Về trình tự khiếu nại: do không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng, 02 công dân có đơn khiếu nại lần hai gửi Chủ tịch UBND tỉnh là theo quy định tại Điều 7 Luật Khiếu nại.

Về thẩm quyền: 02 công dân có đơn gửi Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị giải quyết khiếu nại lần hai đối với quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu (là quyết định hành chính) của Chủ tịch UBND huyện là đảm bảo về thẩm quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Luật Khiếu nại.

Về hình thức khiếu nại: 02 công dân thực hiện khiếu nại bằng đơn, được ghi rõ ngày, tháng, năm khiếu nại; tên, địa chỉ của người khiếu nại; tên, địa chỉ của cơ quan, tổ chức, cá nhân bị khiếu nại; nội dung, lý do khiếu nại, tài liệu liên quan đến nội dung khiếu nại và yêu cầu giải quyết của người khiếu nại và đơn đã được người khiếu nại ký tên theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Khiếu nại.

Về thẩm quyền: 02 công dân có đơn gửi Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị giải quyết khiếu nại lần hai đối với quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng đảm bảo về thẩm quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Luật Khiếu nại.

Tuy nhiên, qua kiểm tra hai Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) gồm: Quyết định số 1153/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Thị; Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Thị, cho thấy: Việc giải quyết khiếu nại trên cơ sở đơn **đề ngày 11/02/2025 của bà Nguyễn Thị Thị** đứng đơn và ký tên gửi Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng, trong khi bà Nguyễn Thị Thị người được ông Vi Văn Bắc, ông Vi Văn Tiến ủy quyền thực hiện khiếu nại theo Giấy uỷ quyền ngày 11/02/2025; hai Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu đối với bà Nguyễn Thị Thị cho thấy không đảm bảo quy định của Luật Khiếu nại **về người khiếu nại** *(người khiếu nại là người bị ảnh hưởng trực tiếp bởi quyết định hành chính, hành vi hành chính cụ thể: là ông Bắc, ông Tiến)*; **hình thức khiếu nại** chưa đảm bảo (*đơn khiếu nại phải là tên người khiếu nại, do người khiếu nại ký tên hoặc điểm chỉ của người khiếu nại, cụ thể: đơn phải là tên ông Bắc, ông Tiến đứng đơn, ký hoặc điểm chỉ).*

Như vậy, đối chiếu quy định tại khoản 2 Điều 8[1]; khoản 2, khoản 5 Điều 11 Luật Khiếu nại[2] thì hai Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu *(gồm Quyết định số 1153/QĐ-UBND ngày 19/3/2025; Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 19/3/2025)* của Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng giải quyết khiếu nại cho bà Nguyễn Thị Thị *(là người được ông Bắc, ông Tiến ủy quyền)* **không thuộc đối tượng khiếu nại và giải quyết khiếu nại theo Luật khiếu nại quy định.**

Căn cứ vào thông tin, tài liệu thu thập trong quá trình xử lý đơn, kết quả làm việc ngày 20/5/2025 giữa Sở Nông nghiệp và Môi trường với ông Bắc và ông Tiến người có đơn khiếu nại lần hai đề ngày 07/5/2025 gửi Chủ tịch UBND tỉnh để được giải quyết qua xem xét cho thấy:

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho cho **Hộ ông Vi Văn Pố** đối với thửa đất số 375, tờ bản đồ số 01, diện tích 14893m^2, mục đích là đất rừng sản xuất, số BD 422539, số vào sổ cấp GCN: CG00354 cấp ngày 22/11/2010.

Theo Biên bản làm việc ngày 14/11/2024 của Trung Tâm phát triển quỹ đất huyện Hữu Lũng với gia đình ông Vi Văn Pố (*biên bản này chỉ có chữ ký của ông*

---

[1] 2. Trường hợp khiếu nại được thực hiện bằng đơn thì trong đơn khiếu nại phải ghi rõ ngày, tháng, năm khiếu nại; tên, địa chỉ của người khiếu nại; tên, địa chỉ của cơ quan, tổ chức, cá nhân bị khiếu nại; nội dung, lý do khiếu nại, tài liệu liên quan đến nội dung khiếu nại và yêu cầu giải quyết của người khiếu nại. **Đơn khiếu nại phải do người khiếu nại ký tên hoặc điểm chỉ.**

[2] 2. Quyết định hành chính, hành vi hành chính bị khiếu nại **không liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khiếu nại;** 5. Đơn khiếu nại không có chữ ký hoặc điểm chỉ của người khiếu nại.

Pố, bà Thị, ông Tiến và đại diện Trung tâm phát triển quỹ đất, công chức địa chính xã Hoà Thắng, trưởng thôn; không có chữ ký của ông Bắc và các thành viên khác trong hộ gia đình ông Pố) có thể hiện nội dung xác minh là "*năm 2012 ông Vi Văn Pố chia đất cho 2 con là Vi Văn Tiến và Vi Văn Bắc sử dụng ổn định đến nay và không có tranh chấp...*", tuy nhiên việc phân chia đất và nhận quyền sử dụng đất chưa có hợp đồng, văn bản về chuyển quyền sử dụng đất theo quy định. Do đó UBND huyện Hữu Lũng phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với hộ ông Bắc, ông Tiến tại Quyết định số 8307/QĐ-UBND ngày 11/12/2024 **là chưa bảo đảm chặt chẽ về đối tượng bị thu hồi đất**, chưa đảm bảo quy định tại khoản 2 Điều 95 Luật Đất đai[3], khoản 2 Điều 42[4] Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 27/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai.

3. Nhận xét

Quyết định số 1153/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của bà Nguyễn Thị Thị; Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của bà Nguyễn Thị Thị (người được uỷ quyền khiếu nại), là chưa đảm bảo về đối tượng khiếu nại, tuy nhiên không làm sai bản chất vụ việc, vẫn đảm bảo việc thụ lý giải quyết khiếu nại lần hai theo Luật khiếu nại quy định.

4. Kiến nghị

Từ những kết quả kiểm tra, rà soát nêu trên, Sở Nông nghiệp và Môi trường kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh xử lý đơn đề ngày 07/5/2025 của ông Vi Văn Bắc, ông Vi Văn Tiến như sau:

---

[3] 2. Các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này được bồi thường về đất khi có một trong các điều kiện sau đây:

a) Có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

b) Có quyết định giao đất hoặc quyết định cho thuê đất hoặc quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

c) Có một trong các giấy tờ về quyền sử dụng đất làm căn cứ để cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định tại Điều 137 của Luật này;

d) Nhận chuyển quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật từ người có quyền sử dụng đất hợp pháp nhưng chưa hoàn thành thủ tục đăng ký đất đai.

[4]2. Trường hợp người đang sử dụng đất do nhận chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 mà thửa đất đó đã có Giấy chứng nhận và bên nhận chuyển quyền sử dụng đất chỉ có Giấy chứng nhận đã cấp cho thửa đất kèm theo giấy tờ về việc nhận chuyển quyền sử dụng đất **hoặc chỉ có hợp đồng, văn bản về chuyển quyền sử dụng đất đã lập theo quy định** thì thực hiện như sau:

a) Người sử dụng đất nộp Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 11/ĐK ban hành kèm theo Nghị định này và **hợp đồng, văn bản về chuyển quyền sử dụng đất đã lập theo quy định** đối với trường hợp chỉ có hợp đồng hoặc văn bản về chuyển quyền sử dụng đất đã lập theo quy định nhưng bên chuyển quyền không trao Giấy chứng nhận cho bên nhận chuyển quyền.

Trường hợp nhận chuyển quyền sử dụng đất nhưng không có hợp đồng, văn bản theo quy định thì nộp Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất, bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp, **giấy tờ về việc chuyển quyền sử dụng đất có đủ chữ ký của bên chuyển quyền và bên nhận chuyển quyền.**

Giao Ban tiếp công dân tỉnh tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh ban hành các văn bản: Quyết định thụ lý khiếu nại, thông báo về việc thụ lý giải quyết khiếu nại lần hai gửi ông Vi Văn Bắc, ông Vi Văn Tiến, theo quy định tại Điều 36 của Luật khiếu nại.

Sở Nông nghiệp và Môi trường trân trọng báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả kiểm tra, đề xuất xử lý đơn của 02 công dân cùng trú tại thôn Xóm Chùa, xã Hoà Thắng, huyện Hữu Lũng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- UBND huyện Hữu Lũng;
- Lãnh đạo Sở;
- VP sở; Thanh tra Sở;
- Lưu: VT, (NVN).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH LẠNG SƠN

Triệu Đức Minh